

Số: /QĐ-UBND

Hoài Nhơn, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021- 2025 (đoạn qua địa phận xã Hoài Châu Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định) – (đợt 34)

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết 18/NQ-CP ngày 11/02/2022 của Chính phủ về việc triển khai Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 458/TTg-CN ngày 25/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022 của Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 580/BQLDA2-BĐH QNHN ngày 11/4/2024 của Ban Quản lý Dự án 2 về việc phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (đợt 47) – Tiểu dự án giải phóng mặt bằng Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 (đoạn qua tỉnh Bình Định);

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019; Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 và Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 88/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 81/2021/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020 – 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc quy định mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng đối với các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 14/5/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mả trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Công văn số 747/UBND-KT ngày 16/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày

11/02/2022 của Chính phủ về Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa phận tỉnh;

Căn cứ Công văn số 1956/UBND-KT ngày 14/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc triển khai thực hiện công tác bồi thường, GPMB dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2021-2025, qua địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 53/2022/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc phân cấp lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với các dự án thành phần thuộc Dự án Xây dựng đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025 đoạn qua địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2523/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn về việc thành lập Ban Chỉ đạo công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư thực hiện dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa phận thị xã Hoài Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 3386/QĐ-UBND ngày 29/03/2022 của Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa phận tỉnh Bình Định (tại địa bàn các xã: Hoài Sơn, Hoài Châu Bắc và Hoài Châu, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định);

Căn cứ Quyết định số 11889/QĐ-UBND ngày 10/9/2022 của UBND thị xã Hoài Nhơn về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất phục vụ bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn và đoạn Hoài Nhơn – Quy Nhơn; Khu tái định cư, khu cải táng phục vụ Dự án thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 (đoạn qua địa phận thị xã Hoài Nhơn);

Căn cứ Quyết định số 12788/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của UBND thị xã Hoài Nhơn về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể phục vụ bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn và đoạn Hoài Nhơn – Quy Nhơn; Khu tái định cư, khu cải táng phục vụ Dự án thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 (đoạn qua địa phận xã Hoài Châu, xã Hoài Châu Bắc và xã Hoài Sơn, thị xã Hoài Nhơn – (đợt 2));

Theo đề nghị của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng tại Tờ trình số 707/TTr-HĐGPMB ngày 28/3/2024 và đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 248/BC-PTNMT ngày 13/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do giải phóng mặt bằng để thực hiện Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021- 2025 (đoạn qua địa phận xã Hoài Châu Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định) – (đợt 34), cụ thể như sau:

1. Tên công trình: Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021- 2025 (đoạn qua địa phận xã Hoài Châu Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định).

2. Mục đích sử dụng đất: Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021- 2025 (đoạn qua địa phận xã Hoài Châu Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định).

3. Địa điểm xây dựng: Xã Hoài Châu Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

4. Tổng diện tích đất thu hồi và đối tượng ảnh hưởng:

4.1. Diện tích đất thu hồi: 767,2m² đất, trong đó: 67,3m² đất trồng cây lâu năm trong cùng thửa đất có nhà ở (đất vườn) và 699,9m² đất trồng lúa.

4.2. Đối tượng bị ảnh hưởng: 05 hộ gia đình cá nhân.

(Kèm theo bảng kê danh sách các đối tượng bị ảnh hưởng)

5. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: **527.608.480 đồng.**
(*Bằng chữ: Năm trăm hai mươi bảy triệu sáu trăm lẻ tám nghìn bốn trăm tám mươi đồng.*)

a) Kinh phí bồi thường, hỗ trợ

| | |
|--|-------------------|
| cho các đối tượng bị ảnh hưởng: | 517.263.216 đồng. |
| + Đất đai: | 72.052.440 đồng. |
| + Công trình, vật kiến trúc: | 46.266.666 đồng. |
| + Cây cối, hoa màu: | 46.879.310 đồng. |
| + Ổn định đời sống: | 9.135.000 đồng. |
| + Tự chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm: | 172.660.800 đồng. |
| + Khác (đất vườn): | 170.269.000 đồng. |
| b) Chi phí phục vụ công tác GPMB 2%: | 10.345.264 đồng. |

6. Tái định cư: Không.

7. Di dời mồ mả: Không.

8. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, giao Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phối hợp với UBND xã Hoài Châu Bắc thực hiện các việc sau:

- Phổ biến và niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại trụ sở UBND xã Hoài Châu Bắc và địa điểm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất bị thu hồi.

- Tham mưu UBND thị xã ban hành Quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để gửi cho người có đất, tài sản trên đất bị ảnh hưởng, trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có); thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ; thời gian bố trí nhà hoặc đất tái định cư và thời gian bàn giao đất đã thu hồi (nếu có).

- Thanh quyết toán tài chính theo quy định hiện hành.

Điều 3.

- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng các Phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính – Kế hoạch; Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hoài Nhơn; Thủ trưởng các ngành có liên quan; Chủ tịch UBND xã Hoài Châu Bắc và các đối tượng bị ảnh hưởng có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài chính;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh;
- Lưu: VT, TNMT, LTHS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Chung